TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-PT
Ngày 04-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng
Các Thẩm phán: Ông Đặng Đức Hào
Ông Trần Minh Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Dương Thúy Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 130/2021/HSPT ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 79/2021/HSST ngày 14-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: H Bida), sinh năm: 1999 tại Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tổ 26, ấp P, xã H, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1971; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; Vợ Trần Ngọc H, sinh năm 2000, có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Vũ Đình T, sinh năm 1996 nhưng bị cáo không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và Vũ Đình T là bạn bè quen biết nhau từ trước. Do có nhu cầu mua pháo để sử dụng và biết được H có bán pháo nên vào ngày 22/11/2020 T điện thoại cho H hỏi mua 06 bệ pháo (loại pháo hoa, 49 ống một bệ). H đồng ý thỏa thuận bán cho T 06 bệ pháo với giá 4.650.000đ. Sau đó, H liên lạc với một người phụ nữ tên Tiên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở Tp Hồ Chí Minh đặt mua 21 bệ pháo (loại pháo hoa, 49 ống một bệ) với giá 750.000đ một bệ. Theo thỏa thuận, Tiên sẽ gửi pháo về

bằng xe khách cho H và H chuyển tiền qua tài khoản cho Tiên. Đến khoảng 15 giờ ngày 25/11/2020, H nhận được số pháo trên và đem về nhà mình tại ấp Phước Lâm, xã Phước Hưng, huyện L cất giấu. Sau đó, H điện thoại cho T biết đã có pháo và yêu cầu T đến nhà H để nhận pháo. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 72L6-1052 đến nhà H nhận 06 bệ pháo từ H và đưa cho H số tiền 4.650.000đ. Sau khi mua được pháo, T điều khiển xe mô tô chở số pháo trên về nhà của mình. Khi T điều khiển xe mô tô đi được khoảng 500m thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. T khai nhận mục đích mua số pháo trên là để sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, cơ quan công an tiến hành kiểm tra hành chính nhà của H phát hiện và thu giữ 15 bệ pháo còn lại được cất giấu trong phòng ngủ của H . H khai nhận mục đích tàng trữ số pháo trên là để bán lại cho người khác.

Tại Bản kết luận giám định số 6175/C09B ngày 11/12/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Tp Hồ Chí Minh kết luận: 06 khối hình hộp chữ nhật có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm. Tất cả đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa T phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng 10kg.

Tại Bản kết luận giám định số 6176/C09B ngày 11/12/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Tp Hồ Chí Minh kết luận: 15 khối hình hộp chữ nhật kích, có thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm. Tất cả đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa T phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng 25kg.

Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2021/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 190, Điều 38, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 2 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Vũ Đình T 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng. Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo thấy mức án sơ thẩm tuyên là quá nặng, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, hiện bị cáo đang có cha mẹ già lớn tuổi, gia đình có hoàn cảnh khó khăn và bị cáo hiện đang là lao động chính trong gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo yêu cầu kháng cáo xin giảm án và hưởng án treo, đồng thời khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã phát biểu quan điểm như sau:

Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H , Đại diện Viện kiểm sát nhận thấy cấp sơ thẩm trong quá trình xét xử vụ án đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 năm tù. Qua đó Đại diện Viện kiểm sát nhận xét bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo H là đúng người, đúng tội, mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H gửi trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nhận thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để xác định như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25-11-2020, Nguyễn Văn H đã có hành vi bán trái phép 06 bệ pháo loại 49 ống, theo kết luận giám định có tổng khối lượng 10kg, đều là pháo nổ cho Vũ Đình T với giá 4.650.000đ tại nhà của H thuộc ấp Phước Lâm, xã Phước Hưng, huyện L. Ngoài ra, còn thu giữ của H 15 bệ pháo loại 49 ống, theo kết luận giám định có tổng khối lượng 25kg, đều là pháo nổ; mục đích H tàng trữ 25kg pháo trên là để bán lại cho người khác.

Từ hành vi phạm tội nêu trên, cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Buôn bán hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] *Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như sau:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật, mặc dù biết rất rõ pháo là loại hàng hóa thuộc danh mục hàng cấm theo quy định của Nhà nước, nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật bán trái phép 06 bệ pháo loại 49 ống. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong quản lý các loại hàng cấm, hành vi đó còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo là lao động chính, ngoài lần phạm tội luôn chấp hành tốt pháp luật tại nơi cư trú. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo mới kết

hôn và có 01 con nhỏ sinh ngày 05-9-2021. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 02 năm tù là có phần nghiêm khắc. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa an sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; sửa Bản án sơ thẩm số 79/2021/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 79/2021/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (04-01-2022).

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam –Công an tỉnh BR-VT;
- Tòa án nhân dân huyện L;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện L
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trung Dũng